

**HƯỚNG DẪN
MẪU ĐƠN YÊU CẦU GỬI TIỀN**

1. Cung cấp tên đầy đủ của ngân hàng mà bạn sẽ sử dụng để nhận học bổng của mình.
2. Cung cấp địa chỉ ngân hàng bao gồm số nhà, phố, quận, thành phố, bang hoặc tỉnh và quốc gia.
3. Cho biết đồng tiền ưu tiên của bạn bằng cách chọn một ô. Xem danh sách bên dưới để biết các quốc gia mà chỉ chuyển được đồng Đô la Mỹ. Nếu ngân hàng của bạn được đặt tại quốc gia có tên trong danh sách bên dưới, hãy xác minh rằng tài khoản ngân hàng của bạn có thể nhận được đồng USD (\$).
4. Cung cấp số CLABE* nếu ngân hàng của bạn ở MEXICO.
5. Cung cấp số IBAN* nếu có.
6. Cung cấp MÃ SWIFT* ngân hàng của bạn.
7. Cung cấp SỐ ROUTING* ngân hàng của bạn (Chỉ ở Mỹ).
8. Cung cấp mã chi nhánh ngân hàng của bạn nếu ngân hàng của bạn ở Australia và Nam Phi
9. Cung cấp Mã Rounting Hệ thống Tài chính nếu ngân hàng của bạn ở Ấn Độ
10. Cung cấp số tài khoản ngân hàng của bạn.
11. Tên chủ tài khoản ngân hàng. **Viết đầy đủ tên được ghi trên hồ sơ tài khoản của bạn.** Đối với Trung Quốc: không được thay đổi thứ tự họ và tên.
12. Số điện thoại của chủ tài khoản ngân hàng
13. Địa chỉ gửi thư của chủ tài khoản ngân hàng phải được viết bằng tiếng Anh và theo thứ tự định dạng phong bì thư bằng tiếng Anh.
14. Địa chỉ email hiện tại của người nhận học bổng.
15. Chữ ký của người nhận học bổng.

*Bạn có thể biết được số CLABE, IBAN, MÃ SWIFT hoặc SỐ ROUTING tại chi nhánh ngân hàng của bạn.

Nếu ngân hàng của bạn đặt tại một trong các quốc gia được liệt kê bên dưới, số tiền học bổng của bạn sẽ được chuyển cho bạn vào tài khoản bằng đồng Đô la Mỹ của bạn. Bạn có trách nhiệm đảm bảo rằng tài khoản ngân hàng của bạn nhận được đồng USD (\$)

ĂNG-GÔ-LA
ARGENTINA
ARMENIA
AZERBAIJAN
BANGLADESH
BELARUS
BERMUDA
BHUTAN
BOSNIA
BRAZIL
BURUNDI
CAPE VERDE
CHILE
TRUNG QUỐC
COLOMBIA
COMOROS
COSTA RICA
DJIBOUTI
DOMINICA
ERITREA
GAMBIA
GEORGIA
GUATEMALA
GUINEA
HONDURAS
INDONESIA
JAMAICA
KENYA
HÀN QUỐC
CỘNG HOÀ DÂN CHỦ NHÂN DÂN
LÀO

LESOTHO
LIBYAN ARAB JAMAHIRIYA
MACAU
MACEDONIA
MADAGASCAR
MALAWI
MALAYSIA
MAURITANIA
MAURITIUS
CỘNG HOÀ MOLDOVA
MONGOLIA
MOZAMBIQUE
NEPAL
NICARAGUA
PAKISTAN
PARAGUAY
PERU
ROMANIA
RUSSIA
RUSSIAN FED
RWANDA
SEYCHELLES
SIERRA LEONE
TRIỀU TIỀN
SURINAME
ĐÀI LOAN
HÀ LAN
UKRAINE
UZBEKISTAN
VENEZUELA
VIỆT NAM

QUẦN ĐẢO WALLIS VÀ FUTUNA
WEST INDIES

MẪU ĐƠN YÊU CẦU CHUYỂN TIỀN
WIRE TRANSFER REQUEST FORM

(Ngoại trừ chữ ký, mọi thông tin phải được cung cấp bằng tiếng Anh.)

ID Đơn xin (như được liệt kê trong thư thông báo học bổng của bạn): _____
Application ID (as listed in your award notification letter)

Tên Chương trình Học bổng: _____
Name of Scholarship Program

Tên Học sinh: Họ: _____
Student Name: Last (Surname or Family name)

Tên: _____
First (Given Name)

Liên hệ với ngân hàng của bạn để đảm bảo rằng bạn sẽ cung cấp đúng các thông tin cần thiết. Thông tin này phải được cập nhật trước mỗi lần chuyển tiền. **Hãy Lưu ý:** Mức độ chính xác của dữ liệu mà bạn cung cấp bên dưới là vô cùng quan trọng. Hãy kiểm tra thông tin của bạn để tránh bị trì hoãn.

1. Ngân hàng Nhận: _____
Receiving Bank (TÊN ĐẦY ĐỦ CỦA NGÂN HÀNG, không được viết tắt)

2. Địa chỉ Ngân hàng: _____
Bank Address (Phố, Thành phố, Bang/Tỉnh, Quốc gia)

3. Đồng tiền ưu tiên (chọn một): ☐ ĐỒNG TIỀN ĐỊA PHƯƠNG ☐ \$ ĐỒNG ĐÔ LA MỸ
Currency preference LOCAL CURRENCY \$ UNITED STATES DOLLARS

(LƯU Ý: Xem hướng dẫn về danh sách các quốc gia nơi mà chỉ chuyển được đồng Đô la Mỹ.)

4. SỐ CLABE(CHỈ MEXICO): _____
CLABE # (MEXICO ONLY)

5. IBAN: _____

6. SWIFT: _____

7. Số Routing (CHỈ CÁC TÀI KHOẢN CỦA MỸ): _____
Routing # (UNITED STATES ACCOUNTS ONLY)

8. Mã Chi nhánh Ngân hàng (CHỈ AUSTRALIA VÀ NAM PHI): _____
Bank Branch Code (AUSTRALIA AND SOUTH AFRICA ONLY)

9. Mã Rounting Hệ thống Tài chính (CHỈ ẤN ĐỘ): _____
Financial System Routing Code (INDIA ONLY)

10. Mã Rounting Hệ thống Tài chính (CHỈ ẤN ĐỘ): _____
Bank Account # (Tài khoản ngân hàng phải hoạt động khi các khoản tiền được chuyển.)

11. Tên Chủ Tài khoản Ngân hàng: _____
Bank Account Holder's Name (Bao gồm tên đầy đủ theo thứ tự như được in trên hồ sơ ngân hàng của chủ tài khoản. Không được viết tắt.)

12. Số Điện thoại của Chủ Tài khoản Ngân hàng: _____
Bank Account Holder's Telephone Number

13. Địa chỉ Nhà của Chủ Tài khoản Ngân hàng: _____
Bank Account Holder's Home Mailing Address

14. Địa chỉ Email Hiện tại của Người nhận Học bổng: _____
Scholarship Recipient's Current Email Address

15. Chữ ký của Người nhận Học bổng: _____
Scholarship Recipient's Signature

Hướng dẫn gửi thư/fax có trong thư học bổng của bạn.

Không gửi mail mẫu đơn này vì lý do an ninh của chính bạn.